

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **04/2019/HS-PT**
Ngày: 25-12-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Năm

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Bé

Ông Nguyễn Đức Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Trang là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Lương Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 05/2019/TLPT-HS ngày 06 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Phạm Quốc V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2019/HS-ST ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXPT-HS ngày 13/12/2019.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Quốc V, sinh ngày 22 tháng 10 năm 1986 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: thôn T, xã PN, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm T và bà Phan Thị N; Vợ: Nguyễn Thị T, Con: Có 02 con, sinh năm 2010 và 2015; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 24/4/2012, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Đã chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có các bị cáo Trần Thanh S, Nguyễn T không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30/5/2019, tại nhà ông Trần Văn S, ở thôn T, xã PN, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi, trong lúc đang nhậu thì Phạm Quốc V, Nguyễn Thành S, Phan P, Phan Long M, Lê Hoàn K, Huỳnh Quốc V rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đặt cược bầu cua. Lúc này có một người thanh niên mang hai bộ xóc bầu cua đến, Trần Văn S trả tiền mua hai bộ xóc bầu cua này. Phạm Quốc V lấy bộ xóc bầu cua và trực tiếp cầm bầu xóc (nhà cái) ngay tại hè nhà ông S. Chơi được khoảng 5 ván thì những người tham gia đánh bạc gây ồn ào nên ông Trần Văn S nói những người này đi chỗ khác chơi cho ông S nhậu. Phạm Quốc V và những người chơi bầu cua di chuyển vào phòng khách nhà ông Trần Văn S tiếp tục đánh bầu cua. Ban đầu chỉ có Phan P và người có tên là B (không rõ nhân thân, lai lịch) tham gia đặt cược, sau đó B không tham gia nữa, mà ngồi lại nhậu được một lúc thì B bỏ đi, còn Lê Hoàn K, Nguyễn Thành S, Phan P, Phan Long M tham gia đánh tiếp tại phòng khách, Huỳnh Quốc V chỉ xem, không tham gia đánh bạc. Những người tham gia đánh bạc thống nhất mức đặt cược mỗi ván từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng. Khi tham gia đánh bạc, các đối tượng sử dụng số tiền để đánh bạc cụ thể: Phạm Quốc V 4.000.000 đồng, Lê Hoàn K 1.500.000 đồng, Nguyễn Thành S 450.000 đồng, Phan P 1.750.000 đồng, Phan Long M 600.000 đồng. Sau đó, có Nguyễn T, Trần Thanh S đến nhậu và cùng tham gia đánh bầu cua, T sử dụng số tiền 15.400.000 đồng, Trần Thanh S sử dụng số tiền 8.000.000 đồng để đánh bạc. Khi thua gần hết tiền thì Phạm Quốc V mượn của Huỳnh Quốc V 10.000.000 đồng và nói “Bọc vào túi cho đỡ lại”, nhưng khi tiếp tục thua thì V lấy 1.550.000 đồng từ số tiền 10.000.000 đồng để chung chi và nếu tiếp tục thua sẽ lấy luôn số tiền còn lại để đánh bạc. Các đối tượng tham gia đánh bạc đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Đ phát hiện, lập biên bản vụ việc.

Khi bắt quả tang, thu giữ trên mặt bầu cua số tiền đặt cược 100.000 đồng và 2.100.000 đồng do Phạm Quốc V ném ra ngoài khi bị phát hiện. Đồng thời thu giữ số tiền các đối tượng đang giữ trên người để dùng vào việc đánh bạc.

Quá trình điều tra, xác định số tiền dùng vào việc đánh bạc của các đối tượng cụ thể như sau:

- Lê Hoàn K 1.500.000 đồng.
- Nguyễn Thành S 450.000 đồng.
- Phan P 1.750.000 đồng.
- Phan Long M 600.000 đồng.
- Nguyễn T 15.400.000 đồng.

- Trần Thanh S 8.000.000 đồng
- Đối với Phạm Quốc V, ngoài số tiền V dùng để đánh bạc, V còn phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền các con bạc khác dùng để tham gia đánh bạc và tiền thu được trên chiếc bạc. Tổng cộng là 40.800.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2019/HS-ST ngày 31-10-2019, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quốc V phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Quốc V 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Trần Thanh S 12 tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo Nguyễn T 09 tháng cải tạo không giam giữ về cùng tội “Đánh bạc”, tuyên hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 08/11/2019, bị cáo Phạm Quốc V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo Phạm Quốc V có nhân thân xấu, ngày 24/4/2012, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cưỡng đoạt tài sản” nhưng không biết lấy đó làm bài học cho bản thân. Do đó, Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Quốc V, giữ nguyên án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo Phạm Quốc V, thấy rằng: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30/5/2019, tại nhà ông Trần Văn S, ở thôn T, xã PN, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Phạm Quốc V cùng các bị cáo Trần Thanh S, Nguyễn T và các đối tượng Lê Hoàn K, Nguyễn Thành S, Phan P, Phan Long M, B (không rõ nhân thân, lai lịch) rủ nhau đánh bạc ăn tiền dưới hình thức xóc bầu cua, bị cáo Phạm Quốc V là người trực tiếp cầm bầu xóc (nhà cái). Số tiền mỗi người đặt cược mỗi ván từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng. Bị cáo Phạm Quốc V cùng các bị cáo và đối tượng

khác đánh bạc đến 14 giờ 20 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Đ bắt quả tang, thu được số tiền trên chiếu bạc là 100.000 đồng, tiền của các bị cáo và các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là 40.700.000 đồng. Khi tham gia đánh bạc, bị cáo Phạm Quốc V dùng số tiền 14.000.000 đồng để đánh bạc, tuy nhiên bị cáo là người cầm cái, sát phạt với những con bạc khác, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ số tiền của tất cả các con bạc dùng để đánh bạc và tiền thu được trên chiếu bạc là 40.800.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Quốc V về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Đối với các đối tượng: Lê Hoàn K, Nguyễn Thành S, Phan P, Phan Long M, số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng và các đối tượng này đều chưa có tiền án, tiền sự nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Công an huyện Đ ra Quyết định xử phạt hành chính đối với các đối tượng này là có căn cứ.

[3] Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cải tạo không giam giữ với lý do: Sau khi bị khởi tố đã thành khẩn khai báo; bị cáo làm nông, trình độ văn hóa hạn chế nên không am hiểu pháp luật; gia đình bị cáo khó khăn, con nhỏ, cha mẹ già, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi đánh bạc là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn vi phạm, bị cáo không phải là lao động duy nhất trong gia đình và cũng không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân xấu, năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học cho bản thân, chấp hành tốt các quy định của pháp luật, rèn luyện trở thành công dân tốt, nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Phạm Quốc V 06 tháng tù là phù hợp và cần thiết. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết nào mới để được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đ.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Bị cáo Phạm Quốc V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Quốc V. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 24/2019/HS-ST ngày 31-10-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Quốc V 06 (sáu) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Bị cáo Phạm Quốc V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Đ;
- TAND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Năm